

Mẫu số 01/QĐ-CKNS ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính)

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
TỈNH BÌNH DƯƠNG  
TRUNG TÂM ỨNG DỤNG TIỀN  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 65 /QĐ-TTUD

....., ngày 5 tháng 10 năm 2018

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc công bố công khai dự toán ngân sách 9 tháng năm 2018

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-SKHHCN, ngày 10/01/2018 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;

Xét đề nghị của Phòng Hành chính Tổng hợp,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách 9 tháng năm 2018 (theo biểu số 03 đính kèm)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Phòng hành chính Tổng hợp và các Phòng có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./..

### Nơi nhận:

- Sở KHCN;
- Lãnh đạo TT;
- Lưu :VT,

GIÁM ĐỐC



*Nguyễn Thế Cường*

**ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH**  
**9 tháng 2018**

DVT: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán giao	Thực hiện	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
<b>I</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí, thu sự nghiệp</b>				
1	Số thu phí, lệ phí				
1.1	Lệ phí				
	<i>Chi tiết</i>				
1.2	Phí				
	<i>Chi tiết</i>				
1.3	Thu sự nghiệp				
	<i>Chi tiết</i>	4.500.000.000	4.000.000.000	89	87
2	Chi từ nguồn thu phí, thu sự nghiệp được để lại				
2.1	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
2.2	Chi từ nguồn thu sự nghiệp được để lại				
3	Số phí, lệ phí, thu sự nghiệp nộp NSNN				
3.1	Lệ phí				
	<i>Chi tiết</i>				
3.2	Phí				
	<i>Chi tiết</i>				
3.3	Thu sự nghiệp				
	<i>Chi tiết (nếu có)</i>				
<b>II</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>				
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
<b>2</b>	<b>Sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>				
2.1	Kinh phí thường xuyên				
2.2	Kinh phí không thường xuyên				
	<i>Trong đó</i>				
a	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	Chuyển giao và thực nghiệm xử lý bèo lục bình làm mùn hữu cơ, làm biogas và trồng nấm rơm trên địa bàn tỉnh Bình Dương	65.250.000	-	0,00	-

Số TT	Nội dung	Dự toán giao	Thực hiện	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
b	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	263.000.000		0,00	-
	Duy trì bảo quản thiết bị, dụng cụ an toàn bức xạ để phục vụ quản lý nhà nước về an toàn bức xạ trên địa bàn tỉnh.	81.000.000	22.848.672	28,21	10
	Hội thảo tuyên truyền phổ biến kỹ thuật canh tác rau quế vị theo phương pháp cải tiến mang lại hiệu quả kinh tế cao.	25.000.000		0,00	-
	Hội thảo tuyên truyền phổ biến kỹ thuật xử lý phôi nấm bào ngư để trồng nấm rơm trên địa bàn tỉnh Bình Dương.	40.000.000	21.434.150	8,15	6,02
	Hội thảo tuyên truyền phổ biến kỹ thuật trồng hoa lan trên đá mang lại hiệu quả kinh tế cao.	25.000.000		0,00	-
	Hội thảo phục vụ chế biến và tiêu thụ cây ăn quả tại các huyện: Bàu Bàng, Bến Cát, Bắc Tân Uyên, Tân Uyên.	92.000.000			
c	Kinh phí không thường xuyên khác				

Ngày.....tháng .... Năm.....

Thủ trưởng đơn vị

**GIAM ĐOC**



*Nguyễn Thế Cường*